TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày: 20-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Kiều Thị Kim Dung

Ông Lê Quang Diệu

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Quang Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo*: **Lâm Thế V**, sinh ngày 31 tháng 5 năm 1998, tại Long An. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã B, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con của ông Lâm Văn Q, sinh năm 1962 và bà Võ Thị Nguyệt D, sinh năm 1971; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tam giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2023 đến ngày 21/6/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt.

- *Bị hại*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn YK (100% vốn đầu tư Hàn Quốc). Địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp H, Ấp 7, xã N, huyện T1, tỉnh Long An. Do ông D1, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số 1409 Chung cư Cantavil H1, số 600A Đ1, Phường 22, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của ông D1: Ông Đặng Hồ Q1, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Ấp 7, xã N, huyện T1, tỉnh Long An, theo giấy ủy quyền ngày 24/3/2023, vắng mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lâm Quốc K, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã B, huyện T, tỉnh Long An, có mặt.

2. Ông Lê Văn V1, sinh năm 1984, vắng mặt.

3. Bà Trần Thị H2, sinh năm 1985, vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Ấp 7, xã N, huyện T1, tỉnh Long An.

4. Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 2001. Nơi thường trú: Tổ 5, Khu phố 4, phường T2, thành phố H3, tỉnh Kiên Giang. Nơi tạm trú: Ấp Đ, xã B, huyện T, tỉnh Long An, vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Đào Thị Thanh T3, sinh năm 1974; Nguyễn Mạnh T4, sinh năm 1971, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/3/2023, Lâm Thế V đang làm việc tại Công ty TNHH YK tại Khu công nghiệp H, thuộc Ấp 7, xã N, huyện T1, tỉnh Long An, thì máy bị hư nên V đến kho bảo trì tìm dụng cụ sửa chữa. Khi đến kho bảo trì, V nhìn thấy 02 linh kiện máy cán hàng bằng đồng, 01 linh kiện có đường kính ngoài 26,5cm, đường kính trong 19cm, chiều cao 16cm trọng lượng 12,2kg và 01 linh kiện có đường kính ngoài 26,5cm, đường kính trong 19cm, chiều cao 19cm trọng lượng 13,5kg có giá trị nên nảy sinh ý định lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 01 giờ ngày 21/3/2023, V đến xưởng lén lút lấy trộm 02 linh kiện máy cán trên bỏ vào túi nylon rồi đem cất giấu tại tủ cây trong phòng làm việc của V. Khoảng 15 phút sau, V đem túi nylon có chưa 02 linh kiện vừa trộm được ném qua phía ngoài hàng rào cổng sau của Công ty rồi trở vào làm việc. Khoảng 06 giờ ngày 21/3/2023, V tan ca và điều khiển xe mô tô biển số 62C1-255.10 chạy ra hàng rào phía sau Công ty lấy túi nylon chứa 02 linh kiện máy cán bỏ vào cốp xe rồi đi về nhà trọ tại ấp B2, xã T5, huyện T6, tỉnh Long An. Sau đó V đem 02 linh kiện này đến vựa ve chai của bà Trần Thị H2 tại Ấp 7, xã N, huyện T1, tỉnh Long An bán được số tiền 1.732.000 đồng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/3/2023, anh Nguyễn Mạnh T4 là nhân viên bảo trì của Công ty YK đến làm việc phát hiện bị mất 02 linh kiện bằng đồng, anh T4 xem lại camera thì phát hiện V là người lấy trộm nên anh T4 đến Công an xã N, huyện T1 trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 287/KL-HDĐG ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện T1, tỉnh Long An kết luận: 02 linh kiện bằng đồng thau trị giá 4.626.000 đồng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 linh kiện bằng đồng thau, đường kính ngoài 26,5cm đường kính trong 19cm, chiều cao 16cm, trọng lượng 12,2kg; 01 linh kiện bằng đồng thau, đường kính ngoài 26,5cm đường kính trong 19cm, chiều cao 19cm, trọng lượng 13,5kg (do bà Trần Thị H2 giao nộp); 01 điện thoại di động OPPO A57 màu xanh của Lâm Thế V (do Nguyễn Thị C giao nộp); số tiền 700.000 đồng (do Lâm Thế V giao nộp). Tất cả vật chứng, tài sản nêu trên hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An đang quản lý.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn tạm giữ 01 xe mô tô Future biển số 62C1-255.10. Qua điều tra, xe mô tô nêu trên do anh Lâm Quốc K là anh ruột của Lâm Thế V đứng tên sở hữu. Anh K cho V mượn xe để đi làm, anh K không

biết việc V sử dụng xe mô tô 62C1-255.10 làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 12/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An đã ban hành quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho K xe mô tô biển số 62C1-255.10.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lâm Quốc K đã bồi thường cho bà Trần Thị H2 số tiền 1.732.000 đồng, bà H2 không yêu cầu gì thêm, anh K không yêu cầu Lâm Thế V trả lại số tiền mà anh K đã bồi thường cho bà H2.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSLA-P2 ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo Lâm Thế V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Lâm Thế V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và xác định Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo không có ý kiến gì về Kết luận định giá tài sản. Trong quá trình điều tra, bị cáo hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung hoặc bị nhục hình trong khi khai báo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s, i, b, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Lâm Thế V từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, không ai yêu cầu gì nên đề nghị không đề cập xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hoàn trả cho bị hại 01 linh kiện bằng đồng thau, đường kính ngoài 26,5cm đường kính trong 19cm, chiều cao 16cm, trọng lượng 12,2kg; 01 linh kiện bằng đồng thau, đường kính ngoài 26,5cm đường kính trong 19cm, chiều cao 19cm, trọng lượng 13,5kg. Hoàn trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động OPPO A57 màu xanh của Lâm Thế V và số tiền 700.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền và nghĩa vụ có liên quan đến vụ án, người làm chứng. Xét thấy: Về phía đại diện bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Đối với các người có liên quan, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết tại phiên tòa, có thể công bố lời khai của họ. Do đó, việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử, nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lâm Thế V khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, các người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước tòa, thể hiện: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên Lâm Thế V trong lúc làm việc tại Công ty TNHH YK tại Khu công nghiệp H, thuộc Ấp 7, xã N, huyện T1, tỉnh Long An, đã lén lút lấy trộm 02 linh kiện máy cán bằng đồng thau trị giá 4.626.000 đồng của Công ty bán được số tiền 1.732.000 đồng, sau đó bị anh Nguyễn Mạnh Thắng là nhân viên cùng Công ty xem camera phát hiện nên báo công an. Như vậy, hành vi của bị cáo Lâm Thế V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo Lâm Thế V với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản do bị cáo Lâm Thế V gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo Lâm Thế V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động người thân bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thiệt hại bị cáo gây ra không lớn; bị cáo có nhân thân tốt; có người thân là ông Võ Thành S và bà Đào Thị Đ2 (ông, bà Ngoại) có công với Cách Mạng; bị cáo được người đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, b, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều

65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đối với mức hình phạt và hình phạt áp dụng đối với bị cáo như Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 linh kiện bằng đồng thau, đường kính ngoài 26,5cm đường kính trong 19cm, chiều cao 16cm, trọng lượng 12,2kg; 01 linh kiện bằng đồng thau, đường kính ngoài 26,5cm đường kính trong 19cm, chiều cao 19cm, trọng lượng 13,5kg, tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH Yujin Kreves, nên giao trả cho Công ty là phù hợp. Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động OPPO A57 màu xanh của Lâm Thế V, do Nguyễn Thị C giao nộp và số tiền 700.000 đồng do Lâm Thế V giao nộp là tài sản của bị cáo không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên giao trả cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Trần Thị H2 và ông Lâm Quốc K không có yêu cầu nên không đề cập xem xét.

[8] Về các hành vi khác: Đối với hành vi của bà Trần Thị H2, khi mua 02 linh kiện bằng đồng thau của bị cáo, bà H2 không biết đây là tài sản do Lâm Thế V phạm tội mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà H2 là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Lâm Thế V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Thế V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s, b, i, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Thế V 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lâm Thế V về Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới và tổng hợp hình phạt tù của bản án trước theo qui định tại Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

- Hoàn trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn YK: 01 (Một) linh kiện bằng đồng thau, đường kính ngoài 26,5cm đường kính trong 19cm, chiều cao 16cm, trọng lượng 12,2kg; 01 (Một) linh kiện bằng đồng thau, đường kính ngoài 26,5cm đường kính trong 19cm, chiều cao 19cm, trọng lượng 13,5kg.

- Hoàn trả cho bị cáo Lâm Thế V: 01 (Một) điện thoại di động OPPO A57 màu xanh; số tiền 700.000 (Bảy trăm ngàn) đồng.

Các vật chứng trên hiện do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 244/QĐ-VKSLA-P2 ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 7 năm 2023.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lâm Thế V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- TAND Cấp cao tại TPHCM
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Cơ quan ANĐT CA tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Phượng